

Số: ...09.../2010/QĐ-UBND

Bù Gia Mập, ngày 02 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn huyện Bù Gia Mập**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15/5/2008 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 01/11/2009 của UBND huyện Bù Gia Mập về việc thành lập Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc huyện Bù Gia Mập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 38/TTr-NN&PTNT ngày 09/6/2010 và Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Bù Gia Mập.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng phòng Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *h*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, PCT, Ủy viên UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Như Điều 3;
- ĐV, CV: NC, SX;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Trần Quang Ty

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Phòng Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn huyện Bù Gia Mập**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số...09.../2010/QĐ-UBND
ngày...02...tháng...8...năm 2010 của UBND huyện Bù Gia Mập)*

**Chương I
VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG**

Điều 1.

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Bù Gia Mập (sau đây gọi tắt là Phòng) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Phòng chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện. Đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Phước.

Phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Bù Gia Mập theo quy định của pháp luật.

Điều 2.

Phòng là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông thôn, phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác xã nông, lâm gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn huyện và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ và Quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn để Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý được giao trên địa bàn huyện Bù Gia Mập.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, truyền thông, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

4. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn huyện.

5. Tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thủy sản, công trình cấp thoát nước nông thôn, công trình phòng chống lũ, lụt, bão; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn huyện Bù Gia Mập theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ đối với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn; về thực hiện các biện pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, bảo vệ rừng, trồng rừng và khai thác lâm sản; chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn.

7. Là đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện về lĩnh vực: Phát triển kinh tế hộ gia đình, trang trại, kinh tế hợp tác xã nông nghiệp, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn, chiến biển nông sản, lâm sản, thủy sản.

8. Thống kê diễn biến đất nông nghiệp, lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản, diễn biến rừng; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

9. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện.

10. Tổ chức thực hiện công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện.

11. Giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

12. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật.

13. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra và thanh tra việc thi hành pháp luật; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các tranh chấp khiếu nại, tố cáo về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban Chỉ huy phòng chống lụt, bão, tìm kiếm cứu nạn huyện; các vấn đề cấp bách trong phòng cháy, chữa cháy rừng của huyện theo quy định; đề xuất phương án, biện pháp và tham gia chỉ đạo việc phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai về lũ, lụt, bão, sạt lở, hạn hán, úng ngập và dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện.

15. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao về các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

16. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương III **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 4. Tổ chức bộ máy và chế độ làm việc

1. Về tổ chức:

Phòng có Trưởng phòng điều hành và có không quá 03 Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng;

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng;

Các Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo quy định của Đảng và Nhà nước về công tác quản lý cán bộ.

2. Về biên chế:

Biên chế của Phòng do Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Chế độ làm việc:

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng được quy định trong bản Quy chế này và là người chịu trách nhiệm cao



nhất trước Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu trách nhiệm trước Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về các lĩnh vực công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng và trước pháp luật.

Các Phó Trưởng phòng giúp việc cho Trưởng phòng được Trưởng phòng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác. Khi đi công tác, vắng mặt trong thời gian quá 03 ngày làm việc thì Trưởng phòng ủy quyền cho 01 Phó Trưởng phòng điều hành. Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền tạm thời thay thế điều hành hoạt động của Phòng và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách khối và Trưởng phòng khi thực hiện nhiệm vụ được giao. Hết thời gian ủy quyền, Phó Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo lại những công việc đã xử lý, đang xử lý cho Trưởng phòng biết để tiếp tục theo dõi và điều hành.

Chương IV **CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 5. Các mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phòng chịu sự lãnh đạo và hướng dẫn của Sở về công tác chuyên môn thuộc ngành. Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

Phòng chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng thường xuyên báo cáo công tác và đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện về các hoạt động trong lĩnh vực của ngành theo Quy chế của Ủy ban nhân dân huyện. Trước khi thực hiện chủ trương, chính sách của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có liên quan đến chương trình, công tác kế hoạch của huyện thì phải xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Đối với các phòng, ban liên quan:

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn luôn tăng cường mối quan hệ với các phòng, ban chuyên môn của huyện trong lĩnh vực công tác có liên quan và các đơn vị thuộc tỉnh, các đơn vị trực thuộc ngành dọc trên địa bàn huyện trên tinh thần phối hợp, hỗ trợ cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nếu có những vấn đề chưa nhất trí thì xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

Tôn trọng nghiệp vụ chuyên môn của các phòng, ban, tham gia vào các chức năng công tác không thuộc thẩm quyền của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các xã:

Phòng xây dựng mối quan hệ với Ủy ban nhân dân các xã trong huyện. Phối hợp quản lý thống nhất trong lĩnh vực ngành chịu trách nhiệm, kiểm tra các hoạt động sản xuất, dịch vụ trên địa bàn các xã về quy hoạch và phát triển quản lý các chương trình,

dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, nước sinh hoạt, định canh định cư, nhằm phát triển nông thôn tại địa phương.

Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, Phòng được quyền đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, các đơn vị có liên quan báo cáo tình hình tổ chức thực hiện kế hoạch nhà nước hàng tháng, quý, năm về các lĩnh vực trên và các hoạt động dịch vụ thuộc ngành giúp Phòng tổng hợp, báo cáo và đề xuất những kiến nghị giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết hoặc chỉ đạo kịp thời về các lĩnh vực thuộc ngành quản lý.

Phòng có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực ngành đối với cán bộ phụ trách nông, lâm, thủy lợi, thủy sản và Ban quản lý Hợp tác xã hay dịch vụ sản xuất.

Chương V **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT** **VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 6. Khen thưởng và kỷ luật:

1. Tập thể Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cán bộ, công chức và nhân viên của cơ quan có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Cán bộ, công chức và nhân viên của Phòng vi phạm quy chế tổ chức, hoạt động của đơn vị và vi phạm pháp luật, tùy theo tính chất mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản thi hành:

Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ vào nội dung của bản Quy chế tổ chức thực hiện, phân công chế độ công vụ rõ ràng cho công chức, hướng tới mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp...

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này sẽ do Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Trưởng phòng Nội vụ bàn bạc thống nhất trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



